

TỔNG CÔNG TY CN TÀU THỦY  
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
ĐÓNG TÀU HẠ LONG

Số: 189/QĐ-ĐTHL-TCCB-LĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 04 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế Quản lý môi trường của  
Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Hạ Long**

**CHỦ TỊCH CÔNG TY ĐÓNG TÀU HẠ LONG**

- Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-CNT-ĐMDN ngày 27/12/2006 của HĐQT Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam phê duyệt phương án và chuyển đổi Nhà máy đóng tàu Hạ Long thành Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Hạ Long hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con;

- Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Hạ Long ban hành kèm theo Quyết định số 815/QĐ-CNT ngày 15/10/2014 của HĐQT Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy;

- Theo đề nghị của ông Tổng Giám đốc Công ty,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý môi trường của Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Hạ Long.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các ông (bà) Tổng Giám đốc Công ty TNHH một thành viên đóng tàu Hạ Long, Thủ trưởng các đơn vị thành viên, Trưởng các phòng ban, phân xưởng, đơn vị trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Cty;
- Ban TGD;
- Công đoàn; TN;
- Như điều 3;
- Lưu TCCB-LĐ.

**CHỦ TỊCH CÔNG TY**



Phạm Thanh Sơn

**QUY CHẾ QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG  
CÔNG TY TNHH MTV ĐÓNG TÀU HẠ LONG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1.89./QĐ-ĐTHL-TCCB-LĐ ngày 06. tháng 07 năm 2015  
của Chủ tịch Công ty đóng tàu Hạ Long)

**Chương I  
NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Mục đích-ý nghĩa:**

Quy chế này qui định về qui trình, thủ tục và các nội dung trong công tác bảo vệ môi trường (BVMT) của Công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long.

Quy chế ban hành nhằm ngăn ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty.

Từng bước xây dựng, phát triển Công ty theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường; Nâng cao thương hiệu đóng tàu Việt Nam trên Thế Giới.

**Điều 2: Phạm vi và đối tượng áp dụng.**

**1. Phạm vi áp dụng.**

Quy chế này áp dụng đối với các tập thể, cá nhân trong Công ty TNHH MTV đóng tàu Hạ Long.

**2. Đối tượng áp dụng.**

a) Đối với tập thể gồm:

- Các Công ty thành viên (Công ty con)
- Các Tổ, đội, phân xưởng sản xuất; phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ.

b) Đối với cá nhân gồm: Cán bộ, công nhân viên chức - lao động đang làm việc, học tập trong Công ty đóng tàu Hạ Long dưới các hình thức hợp đồng lao động.

**Chương II  
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CÁ NHÂN, TẬP THỂ, ĐƠN VỊ TRONG  
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT – KINH DOANH**

**Điều 3: Trách nhiệm của các đơn vị trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

- 1- Tuân thủ các qui định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- 2- Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đã đề ra trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), Đề án BVMT hoặc cam kết BVMT đã đăng ký và tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường.
- 3- Phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến môi trường từ các hoạt động SX-KD của đơn vị mình.
- 4- Khắc phục các sự cố môi trường do hoạt động SX-KD của đơn vị mình gây ra.
- 5- Tuyên truyền phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức BVMT cho người lao động trong đơn vị.
- 6- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo theo chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật đã qui định.
- 7- Chấp hành chế độ thanh tra, kiểm tra hoặc báo cáo định kỳ, đột xuất về BVMT với cơ quan chủ quản hoặc cơ quan chức năng địa phương.
- 8- Bồi thường thiệt hại theo mức độ, hậu quả gây ra hoặc chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật.

**Điều 4: Trách nhiệm của các cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

- 1- Nghiêm chỉnh chấp hành các qui định của pháp luật về BVMT.
- 2- Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa, hạn chế tác động xấu đến môi trường hoặc Khắc phục các sự cố môi trường từ các hoạt động SX-KD của đơn vị mình.
- 3- Tuyên truyền phổ biến, nâng cao ý thức BVMT cho đồng nghiệp, người lao động trong đơn vị.
- 4- Chịu trách nhiệm trước Công ty và pháp luật với các thiết sót, sai phạm về BVMT do bản thân gây ra.

**Điều 5: Các Công ty thành viên, đơn vị (Phòng, ban chức năng, Phân xưởng sản xuất) cần tuân thủ các qui trình sau đây trong đầu tư, xây dựng và giai đoạn vận hành, SX-KD**

- 1- Giai đoạn xây dựng hạ tầng SX-KD, dịch vụ:
  - 1.1- Đối với các dự án thuộc danh mục phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường được qui định trong phụ lục 1, ban hành kèm theo Nghị định

80/2006/NĐ-CP ngày 09/08/2006, lập ĐTM theo mẫu phụ lục 6 của Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08/12/2008 của Bộ tài nguyên môi trường.

a- 07 (bảy) bản ĐTM của dự án.

b- 01 (một) bản báo cáo đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư hoặc tài liệu tương đương của dự án đã được phê duyệt.

c- Các dự án, nhà máy đi vào hoạt động trước ngày 01/07/2006 phải lập đề án BVMT trình Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

1.2- Đối với các dự án không thuộc danh mục lập ĐTM, phải lập Bản cam kết BVMT. Hồ sơ bao gồm:

- 01 (một) bản đề nghị xác nhận đăng ký bản cam kết BVMT.

- 05 (năm) bộ bản cam kết BVMT.

- 01 (một) bản báo cáo đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư hoặc phương án SX-KD hoặc tài liệu tương đương của dự án.

2- Giai đoạn xây dựng các công trình xử lý môi trường:

- Sau khi bản thiết kế các công trình xử lý môi trường đã được thẩm định và phê duyệt, chủ dự án phải báo cáo kế hoạch xây dựng các công trình xử lý môi trường với các cơ quan chức năng địa phương kèm theo bản thiết kế chi tiết các công trình xử lý môi trường đã được phê duyệt.

- Sau khi việc xây lắp các công trình xử lý môi trường đã hoàn thành và được nghiệm thu, các Công ty thành viên phải xây dựng kế hoạch vận hành thử nghiệm và thông báo cho cơ quan chức năng.

- Sau khi kết thúc vận hành thử nghiệm, phải có văn bản báo cáo và đề nghị xác nhận kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý môi trường gửi cơ quan chức năng. Hồ sơ đề nghị kiểm tra việc thực hiện các công trình xử lý môi trường gồm:

+ Đơn đề nghị xác nhận hoàn thành các công trình xử lý môi trường.

+ 03 (ba) bản báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm các công trình xử lý môi trường.

+ 01 (một) bộ các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận, giám định có liên quan.

3- Trong quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

3.1- Quản lý chất thải nguy hại:

a- Kê khai, lập hồ sơ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (CTNH) với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức lưu giữ tạm thời trong các thiết bị chuyên dụng đối với từng loại CTNH.

Hồ sơ 02 (hai) bộ bao gồm:

- Đơn đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại.

- Bản sao giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập cơ sở.

- Bản sao quyết định phê duyệt ĐTM hoặc Giấy xác nhận đăng ký Bản cam kết BVMT hay Phiếu xác nhận bản đăng ký đạt tiêu chuẩn môi trường. Quyết định phê duyệt hoặc giấy xác nhận Đề án BVMT của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

b- Ký hợp đồng với cơ sở hành nghề quản lý CTNH thực hiện vận chuyển, xử lý CTNH theo đúng qui định. Cơ sở hành nghề quản lý CTNH phải có hồ sơ, giấy phép hành nghề đầy đủ, phù hợp với các loại CTNH phát sinh. Thực hiện giao nhận bằng chứng từ CTNH. Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước theo qui định.

### 3.2- Quản lý rác thải công nghiệp, sinh hoạt (chất thải rắn (CTR)):

Rác thải công nghiệp phát sinh trong quá trình SX-KD của các đơn vị phải thường xuyên được bố trí thu gom, phân loại và xử lý phù hợp:

- Chất thải có thể tái chế, tái sử dụng.

- Rác thải sinh hoạt, rác thải công nghiệp thông thường (CTR) phải được thu gom; Ký hợp đồng với cơ sở có chức năng xử lý theo qui định.

- Chất thải nguy hại phải được thu gom, lưu giữ tạm thời; Ký hợp đồng với cơ sở hành nghề quản lý CTNH thực hiện vận chuyển, xử lý CTNH theo đúng qui định.

### 3.3- Quản lý môi trường nước:

- Thực hiện sử dụng nguồn nước tiết kiệm, tránh lãng phí; nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường.

- Vận hành các công trình thu gom và xử lý nước thải đúng qui trình kỹ thuật.

- Kê khai, nộp phí BVMT đối với nước thải công nghiệp, nước mưa chảy tràn mặt theo qui định.

- Quan trắc định kỳ, phân tích các thông số ô nhiễm có trong nước thải; Kịp thời khắc phục, xử lý các thông số vượt quá giới hạn, tiêu chuẩn cho phép.

### 3.4- Quản lý môi trường không khí (MTKK):

- Luôn cải thiện điều kiện làm việc, môi trường và cảnh quan xung quanh nơi làm việc, mặt bằng của đơn vị.

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu, cải thiện môi trường không khí: Bố trí mặt bằng sản xuất khoa học, phù hợp; Áp dụng các máy móc, thiết bị thân thiện với MTKK; Trồng cây xanh, cây bóng mát...

- Quan trắc định kỳ, phân tích các thông số ô nhiễm có trong MTKK; Kịp thời khắc phục, xử lý các thông số vượt quá giới hạn, tiêu chuẩn cho phép.

3.5- Tổ chức quan trắc môi trường, đo môi trường lao động định kỳ:

- Tổ chức quan trắc môi trường định kỳ 02 lần/năm.
- Tổ chức đo môi trường lao động định kỳ 01 lần/năm.

Kết quả quan trắc, đo đạc phải được lưu giữ, báo cáo khi có yêu cầu của cơ quan chủ quản hoặc cơ quan quản lý môi trường nhà nước; Có biện pháp khắc phục các thông số vượt tiêu chuẩn cho phép.

3.6- Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường

a- Phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường

Các đơn vị có nguy cơ xảy ra sự cố môi trường trong quá trình SX-KD phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa:

- Lập kế hoạch phòng ngừa, và ứng phó sự cố môi trường.
- Lắp đặt, trang bị các thiết bị, dụng cụ, phương tiện ứng phó sự cố môi trường.
- Chuẩn bị các biện pháp phòng ngừa, và ứng phó sự cố môi trường trước, trong và sau quá trình SX-KD.
- Đào tạo, huấn luyện, xây dựng lực lượng tại chỗ, diễn tập ứng phó sự cố môi trường.

b- Giải quyết, khắc phục hậu quả:

- Sau khi sự cố môi trường (tràn dầu) xảy ra, Lãnh đạo đơn vị phối hợp các phòng, ban chức năng thực hiện việc lập biên bản: đánh giá, xác định thiệt hại (nếu có) và làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể hoặc đơn vị. Rút kinh nghiệm tránh sự cố tái diễn. Đề ra các biện pháp khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường.

- Kinh phí giải quyết bồi thường thiệt hại do cá nhân, tập thể hoặc đơn vị gây ra sự cố chịu trách nhiệm chi trả.

- Thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường; Hạn chế, ngăn chặn phạm vi, mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe, môi trường lao động cho CBCNV.

### **Chương III**

## **QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ, BÁO CÁO**

**Điều 6: Phòng An toàn lao động có chức năng sau:**

- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác môi trường.

- Nghiên cứu các văn bản pháp luật của Nhà nước về công tác môi trường, Xây dựng các qui trình, qui định về BVMT phù hợp với pháp luật và thực tế tình hình SX-KD của Công ty, phổ biến các qui định đến các đơn vị thành viên để tổ chức thực hiện.

- Thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện công tác BVMT của từng đơn vị trong Công ty; Báo cáo lãnh đạo Công ty và các cơ quan chủ quản hoặc cơ quan quản lý môi trường nhà nước theo qui định.

- Kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện các phương án BVMT, tham mưu, đề xuất các biện pháp giảm thiểu, hạn chế ô nhiễm môi trường, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về công tác môi trường, nâng cao ý thức BVMT cho người lao động.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị, người lao động thực hiện các biện pháp BVMT trong quá trình sản xuất, ngăn ngừa, giảm thiểu, hạn chế các nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Xử lý kịp thời các cá nhân đơn vị vi phạm.

- Tham mưu về công tác khen thưởng và kỷ luật trong việc thực hiện công tác BVMT.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác quản lý môi trường: Quản lý CTNH, CTR thông thường, nước thải, Quan trắc, do đạc môi trường, môi trường lao động ...

#### **Điều 7: Phân xưởng Trang trí có chức năng sau:**

- Định kỳ thực hiện nạo vét, khai thông hệ thống cống rãnh, hồ tụ trên mặt bằng Công ty.

- Thực hiện việc phân loại, thu gom, vận chuyển và lưu trữ tạm thời CTNH của Công ty theo Hướng dẫn quản lý CTNH (HD-AT-04); Qui trình quản lý CTNH (QT-AT-06):

- Thực hiện dọn vệ sinh, cảnh quan môi trường mặt bằng sản xuất Công ty đảm bảo Xanh – Sạch – Đẹp.

- Thu gom, phân loại rác thải trên hiện mặt bằng, hiện trường SX. Đảm bảo tái chế, tái sử dụng hoặc xử lý từng loại chất thải đúng qui định.

- Các rác thải là CTNH, phải được đóng bao, gói hoặc lưu trữ tạm thời vào các kiện; thùng, téc chứa ... trong Nhà kho lưu trữ tạm thời CTNH của Công ty, sắp xếp riêng biệt từng loại CTNH.

- Các rác thải công nghiệp thông thường, chất thải sinh hoạt thu gom, tập trung và vận chuyển, xử lý theo hợp đồng đã ký với cơ sở xử lý.

**Điều 8: Phòng Kinh doanh – đầu tư có chức năng sau:**

- Thực hiện liên hệ với các đơn vị có chức năng, ký các hợp đồng xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn thông thường, chất thải sinh hoạt.
- Xây dựng kế hoạch xử lý chất thải nguy hại, chất thải rắn thông thường, chất thải sinh hoạt của Công ty sau khi ký hợp đồng.
- Phối hợp với Phòng ATLĐ, Phòng Vật tư, Phòng bảo vệ, PX Trang trí thực hiện bàn giao các chất thải nguy hại (CTNH) cho đối tác xử lý theo qui định.
- Khi ký các hợp đồng sửa chữa, phải yêu cầu đối tác ký cam kết đảm bảo AT-VSLĐ-PCCN và bảo vệ môi trường (đặc biệt là việc xử lý các rác thải là chất thải nguy hại).

**Chương IV  
KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

**Điều 9: Khen thưởng**

Các cá nhân, tập thể, đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý và BVMT sẽ được khen thưởng theo qui định của Công ty và Nhà nước.

**Điều 10: Kỷ luật**

Các cá nhân, tập thể, đơn vị không thực hiện trách nhiệm được qui định trong qui chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật.

Việc xử lý kỷ luật áp dụng xử lý hành chính, bồi thường thiệt hại buộc khắc phục hậu quả hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

- Đối với những vi phạm về môi trường chưa gây hậu quả nghiêm trọng, sẽ bị xử lý như vi phạm về công tác AT-VSLĐ-PCCN-BVMT (Qui chế tạm thời qui định về việc khen thưởng, xử lý vi phạm về công tác AT-VSLĐ-PCCN-BVMT ban hành theo Quyết định số 1526/QĐ/ATLĐ ngày 14/08/2008 của Tổng giám đốc Công ty).

**Chương V  
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11: Tổ chức thực hiện**

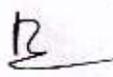
- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ hiệu lực của Quy chế quản lý môi trường ban hành ngày 17/12/2011.

- Phòng ATLĐ, TCCB-LĐ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện quy chế này.

**Điều 12: Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình thực hiện quy chế, nếu có phát sinh vướng mắc, cần điều chỉnh, bổ sung các cá nhân, tập thể, đơn vị gửi kiến nghị (bằng văn bản) về Phòng An toàn LĐ để tổng hợp, trình lãnh đạo Công ty sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế./.

CHỦ TỊCH CÔNG TY 



**Phạm Thanh Sơn**

